

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **63/2022/HSST**

Ngày: 25-5-2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Đón

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan

Ông Nguyễn Trọng Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh; Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số 06/2022/TB-TA ngày 19/5/2022, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu P**; Giới tính: Nam

Sinh năm: 1995, tại: Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp D, xã Gia T, huyện T, tỉnh Đồng Nai

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 8/12.

Họ tên cha: Nguyễn Văn T; sinh năm: 1969.

Họ tên mẹ: Trần Thị Lệ H; sinh năm: 1971.

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 05 anh em.

Bị cáo chưa có vợ, chưa có con

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T từ ngày 01/01/2022 đến nay (có mặt)

2. Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Lâm Thành P**; Giới tính: Nam

Sinh năm: 1997, tại: Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12.

Họ tên cha: Lâm Quang B; sinh năm: 1972.

Họ tên mẹ: Đoàn Thị Hg; sinh năm: 1970.

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 anh em.

Bị cáo chưa có vợ, chưa có con

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T từ ngày 01/01/2022 đến nay (có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị **Phạm Thị Minh T**; sinh năm 2000; địa chỉ: 182/3 ấp D, xã G 1, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh **Phạm Minh N**; sinh năm 1995.

Địa chỉ: 182/3 ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

Anh **Nguyễn Tấn P**; sinh năm 1998;

Đại chỉ: 301/1 ấp D, xã Gia T, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, sau khi ăn nhậu xong thì Nguyễn Hữu P mượn xe mô tô biển số 60B7-783.61 của Phạm Minh N để đi về nhà lấy 01 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nylon bên trong chứa 05 viên nén màu xanh (P khai được một người bạn tên Ph ở khu vực thành phố Biên Hòa cho) bỏ vào túi áo khoác rồi quay lại chở Phạm Minh N và Lâm Thành P đi hát karaoke. Trên đường đi thì Lâm Thành P có cho tay vào túi áo khoác của Nguyễn Hữu P thì phát hiện có các túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng và các viên nén nên hỏi Hữu P thì được Hữu P cho biết đó là ma túy. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01/01/2022, khi Nguyễn Hữu P điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thuộc ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì thấy lực lượng công an xã Gia Tân 1 đi tuần tra nên Lâm Thành P rút tay ra khỏi túi áo khoác của Hữu P làm 01 túi nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nylon bên trong chứa 05 viên nén màu xanh rớt ra bên ngoài, thấy vậy Lâm Thành P nhặt lấy túi nylon tiếp tục rút ra xa thì bị lực lượng công an xã Gia Tân 1 phát hiện bắt quả tang, còn Hữu P điều khiển xe chạy thoát. Đến 10 giờ sáng ngày 01/01/2022, Nguyễn Hữu P đến Công an xã G đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Công an xã Gia Tân 1 đã lập hồ sơ ban đầu và bàn giao hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) túi nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nylon chứa 05 viên nén màu xanh; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen; 01 điện thoại di động

hiệu Xiaomi màu đen; 01 xe mô tô biển số 60B7-783.61 và 01 áo khoác màu đen.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 27/KLGD-PC09 ngày 10/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,7268 gam, loại Methamphetamine và Ketamine. Mẫu 05 (nấm) viên nén màu xanh (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 2,1839gam, loại MDMA.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hữu P và Lâm Thành P để điều tra, quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô gắn biển số: 60B7-783.61 có số khung: MH1JM5115MK845637, số máy: JM51e1845353 thuộc sở hữu của chị Phạm Thị Minh T (em gái Phạm Minh N), chị T không biết xe mô tô trên sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại xe mô tô trên cho chị T.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám của Lâm Thành P; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi của Nguyễn Hữu P; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen của Phạm Minh N không liên quan đến nội dung vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M1=1,6624 gam, M2=2,0428 gam được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 27/KLGD-PC09; 01 áo khoác màu đen đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKS.TN ngày 13/4/2022; Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Hữu P; Lâm Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lâm Thành P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị hội đồng xét xử tuyên tịch thu 1,6624 gam Methamphetamine và Ketamine; 2,0428 gam loại MDMA được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 27/KLGD-PC09; 01 áo khoác màu đen đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu P và Lâm Thành P biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo tốt sớm đoàn tụ gia đình, sửa đổi bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu P, Lâm Thành P khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với quá trình điều tra, phù hợp với hành vi bị truy tố tại cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có tại hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 01/01/2022, tại ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hữu P và Lâm Thành P đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,7268 gam loại Methamphetamine và Ketamine; 2,1839gam loại MDMA thì bị Công an xã Gia Tân 1, huyện T, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 27/KLGD-PC09 ngày 10/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,7268 gam, loại Methamphetamine và Ketamine. Mẫu 05 (năm) viên nén màu xanh (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 2,1839 gam, loại MDMA. Tổng khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ là 3,9017 gam các loại Methamphetamine và Ketamine; loại MDMA.

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu P; Lâm Thành P đã có đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo Nguyễn Hữu P; Lâm Thành P là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà

nước về quản lý các chất ma túy. Việc tàng trữ các chất ma túy bị nghiêm cấm, người tàng trữ sẽ bị xử lý nghiêm. Mặt khác ma túy là chất độc hại người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội. Để có ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện, ham muốn không chính đáng các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Hữu P khai nhận ma túy là của P được một người bạn ở Biên Hòa cho từ tháng 11/2021, cất giấu để sử dụng. Ngày 01/01/2022 trên đường chở Lâm Thành P về nhà thì Lâm Thành P mới biết. Do đó xét vai trò của Nguyễn Hữu P là đầu vụ; Lâm Thành P là đồng phạm vai trò thứ yếu. Vì vậy các bị cáo Nguyễn Hữu P, Lâm Thành P phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5] Xét nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu P, Lâm Thành P: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Hữu P, Lâm Thành P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự); cả 02 bị cáo đều có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự đã hoàn thành; được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt khi lượng hình.

[6]. Về vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô gắn biển số: 60B7-783.61 có số khung: MH1JM5115MK845637, số máy: JM51e1845353 thuộc sở hữu của chị Phạm Thị Minh T (em gái Phạm Minh N), chị T không biết xe mô tô trên sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại xe mô tô trên cho chị Thu là đúng quy định pháp luật

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám của Lâm Thành P; 01(một) điện thoại di động hiệu Xiaomi của Nguyễn Hữu P; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen của Phạm Minh N không liên quan đến nội dung vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tuyên tịch thu 1,6624 gam Methamphetamine và Ketamine; 2,0428 gam loại MDMA được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 27/KLGD-PC09; 01 áo khoác màu đen để tiêu hủy.

- Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về xác định tội danh, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Nguyễn Hữu P, Lâm Thành P phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Hữu P, bị cáo Lâm Thành P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2022.

- Áp dụng điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt Lâm Thành P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2022.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu 1,6624 gam Methamphetamine và Ketamine; 2,0428 gam loại MDMA được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 27/KLGD-PC09; 01 (một) áo khoác màu đen để tiêu hủy (biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2022, tại chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu P, Lâm Thành P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Hữu P, Lâm Thành P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ bản án được cấp, tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. T;
- Cơ quan CSĐT CA H. T;
- Cơ quan THA HS H. T
- Nhà tạm giữ CA H. T;
- Thi hành án DS H. T;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Kim Đó

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đại Nghĩa

Huỳnh Thị Châu

Lê Kim Đó

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- CC THADS H. Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Lê Kim Đó